



BẢNG TIÊU CHÍ

LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THUÊ MÔI TRƯỜNG RỪNG ĐẶC DỤNG ĐỂ KINH DOANH DU LỊCH SINH THÁI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 293/QĐ-VBM ngày 14/07/2017
của Ban quản lý Vườn Quốc gia Bạch Mã)

I. Quy định chung

1. Đối tượng dự tuyển: Các tổ chức kinh tế có đăng ký kinh doanh theo Luật Doanh nghiệp.

2. Tên dự án, quy mô, địa điểm, tổng mức đầu tư, thời hạn và yêu cầu thực hiện dự án

- Tên dự án: Dự án thuê môi trường rừng để phát triển du lịch sinh thái.
- Quy mô dự án: Diện tích thuê môi trường rừng ≤ 100 ha.
- Diện tích cho phép xây dựng công trình $\leq 2\%$, không chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng đặc dụng.

- Loại hình công trình: Công trình bằng các loại vật liệu thân thiện với môi trường, ưu tiên công trình có thể tháo dỡ, di dời (trừ phần nền móng), chiều cao công trình theo quy định về xây dựng công trình trong rừng đặc dụng.

- Vị trí thực hiện dự án: Vị trí cho thuê môi trường rừng thuộc Tiểu khu 214 (9.14 ha) và Tiểu khu 227 (90.27 ha), thuộc phân khu dịch vụ-hành chính (tổng diện tích là 99,41 ha).

- Hiện trạng rừng đặc trưng: Rừng nghèo với các loài cây chủ yếu là Trâm, Tim Lang, Bạng; đất trồng chủ yếu là tre nứa, dây leo xen cây gỗ tái sinh rải rác.

- Tổng mức đầu tư dự án tối thiểu là 10 tỷ đồng.

- Thời gian hoạt động của dự án: 30 năm

- Luật chi phối: Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004, Luật Bảo vệ môi trường 2014 và pháp luật khác có liên quan của Việt Nam.

3. Phương án vốn và chi trả:

- Phương án vốn: Vốn Nhà đầu tư 100% (vốn tự có, vốn vay, vốn đóng góp...).

- Giá thuê và thời gian chi trả: Theo quy định tại Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg ngày 01/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đầu tư phát triển rừng đặc dụng giai đoạn 2011 – 2020. Thời gian chi trả theo năm.

4. Điều kiện để nhà đầu tư tham gia xét tuyển

- Nhà đầu tư có tư cách pháp nhân và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thuộc lĩnh vực đầu tư;

- Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;

- Nộp hồ sơ đúng thời hạn quy định.

5. Địa điểm: Vườn quốc gia Bạch Mã, Thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

II. Các nội dung tiêu chí và thang điểm đánh giá

- Việc lựa chọn nhà đầu tư để thực hiện dự án thông qua phương pháp chấm điểm. Thang điểm đánh giá là 100 điểm.

- Các nhà đầu tư đạt tất cả các nội dung ở **Mục I** (quy định chung) thì được xét để chấm điểm theo các tiêu chí sau:

Số TT	Tiêu chí	Điểm tối đa
I	Đánh giá về năng lực	30
1	Năng lực tài chính	25
a	Vốn thuộc sở hữu của chủ đầu tư $\geq 50\%$ tổng mức đầu tư (TMĐT).	25
b	Vốn thuộc sở hữu của chủ đầu tư $> 20\%$ tổng mức đầu tư (TMĐT).	17
c	Vốn thuộc sở hữu của chủ đầu tư $\leq 20\%$ tổng mức đầu tư (TMĐT).	15
d	Các doanh nghiệp có vi phạm về đất đai, môi trường, đầu tư,...	0
2	Năng lực kinh nghiệm.	5
a	Người đứng đầu quản lý có kinh nghiệm điều hành hoạt động dịch vụ (du lịch, nhà hàng...) > 3 năm.	5
b	Người đứng đầu quản lý có kinh nghiệm điều hành hoạt động dịch vụ (du lịch, nhà hàng...) ≤ 3 năm.	4
c	Nếu mới tham gia trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ du lịch < 1 năm	3
II	Đánh giá về kỹ thuật, tài chính.	50
1	Nội dung, mục tiêu, giải pháp của đề án thuê môi trường rừng phù hợp quy hoạch phát triển du lịch sinh thái Vườn quốc gia Bạch Mã đã được phê duyệt và các quy định về bảo vệ rừng	5
2	Hệ thống các bản vẽ phương án bố trí mặt bằng, quy hoạch chi tiết khu vực dự án, tổng thể các phân khu chức năng phù hợp cảnh quan khu vực	10
3	Xây dựng phương án tài chính, đánh giá hiệu quả kinh tế của dự án, mức giá chi trả thuê môi trường rừng	10
4	Xây dựng phương án đánh giá tác động môi trường	5
5	Xây dựng các giải pháp bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học	5
6	Dự án thuê môi trường rừng đặc dụng có phương án kết hợp với dự án du lịch sinh thái liền kề nằm ngoài Vườn quốc gia nhằm phát huy hiệu quả thuê môi trường rừng đặc dụng (do yêu cầu hạn chế xây dựng các công trình kiên cố trong rừng đặc dụng)	15
IV	Đánh giá về hỗ trợ phát triển cộng đồng tại vùng đệm của Vườn	15



	quốc gia.	
1	Có cam kết/thỏa thuận hỗ trợ các hộ dân, cộng đồng dân cư địa phương bị tác động trực tiếp khi dự án được triển khai và sử dụng, thu hút lao động địa phương hợp lý, tốt.	15
2	Có cam kết/thỏa thuận hỗ trợ các hộ dân, cộng đồng dân cư địa phương bị tác động trực tiếp khi dự án được triển khai và sử dụng, thu hút lao động địa phương hợp lý, chưa thật tốt.	7
3	Có cam kết/thỏa thuận hỗ trợ các hộ dân, cộng đồng dân cư địa phương bị tác động trực tiếp khi dự án được triển khai và sử dụng, thu hút lao động địa phương không hợp lý.	0
V	Đánh giá về tiến độ thực hiện.	5
1	Từ 4 tháng đến dưới 8 tháng	5
2	Từ 8 tháng đến dưới 12 tháng	3
3	Trên 12 tháng	0
	Tổng cộng (Số điểm tối đa)	100

III. Phương Thức công bố: Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư thuê môi trường đặc dụng sẽ được công bố rộng rãi 20 ngày trên Trang thông tin điện tử của Ban quản lý Vườn quốc gia Bạch Mã và trang thông tin mời thầu của tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế).

IV. Thành phần Hội đồng xét chọn nhà đầu tư

Vườn Quốc gia Bạch Mã thành lập Hội đồng để xét chọn nhà đầu tư

V. Phương thức xét chọn.

1. Nhà đầu tư có phương án dự tuyển có số điểm bình quân cao nhất trong số các nhà đầu tư tham dự sẽ được Hội đồng tuyển chọn đề thương thảo hợp đồng. Số điểm bình quân của nhà đầu tư dự tuyển bằng $(=)$ tổng số điểm của các thành viên Hội đồng tuyển chọn chia $(:)$ cho tổng số thành viên Hội đồng.

2. Trường hợp chỉ có 01 nhà đầu tư và đạt số điểm từ 70 điểm trở lên thì nhà đầu tư đó được lựa chọn.

3. Trường hợp có 02 nhà đầu tư trở lên có cùng điểm số (phải đảm bảo từ 70 điểm trở lên) thì nhà đầu tư có giá thuê dịch vụ môi trường rừng cao hơn được xếp hạng cao hơn.

4. Căn cứ vào tổng số điểm, các nhà đầu tư tham dự sẽ được xếp hạng theo thứ tự 1, 2, 3..., nhà đầu tư có thứ tự cao nhất (số 1) được mời đàm phán thương thảo hợp đồng, trường hợp không thành công mời nhà đầu tư tiếp theo./.

13